TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2018/HS-ST
Ngày: 26-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Dũng Phương và ông Nguyễn Văn Hải
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018 tại Trung tâm Văn hóa Học tập cộng đồng thị trấn T.P, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 66/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Tấn Đ (Tên gọi khác: T) – sinh năm 1998 tại T.G (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ 2, Khu 8, thị trấn T.P, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Ngô Văn Đ – sinh năm 1968 (đã chết) và bà Nguyễn Thị D – sinh năm 1967; Chung sống như vợ chồng (chưa đăng ký kết hôn) với chị Cao Thị X – sinh năm 1999; Có 01 (một) con sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/4/2018.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* (vắng mặt)

1/ Anh **Diệp Xuân V (Tên gọi khác: V lé)** – sinh năm 1989

Địa chỉ: Khu 5, thị trấn T.P, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai.

2/ Anh **Trương Lê Tấn T (Tên gọi khác: T mập)** – sinh năm 1992

Địa chỉ: Khu 7, thị trấn T.P, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:* (vắng mặt)

1/ Anh **Lương Vĩnh C** – sinh năm 1979

Địa chỉ: tổ 2, khu 8, thị trấn T.P, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai.

2/ Chị **Trần Kim A** – sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu 6, thị trấn T.P, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai.

3/ Anh **Lê Văn D** – sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 6, thị trấn T.P, huyện T.P, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 05 phút ngày 04/4/2018, tại nhà nghỉ C.H của ông Lương Vĩnh C thuộc Tổ 9, Khu 9, thị trấn T.P, huyện Tân Phú, Công an thị trấn T.P đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ngô Tấn Đ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Diệp Xuân V.

Tang vật thu giữ: 01 (một) đoạn nilon màu trắng hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng, đã được niêm phong và ra quyết định trưng C giám định theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra còn thu giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, 01 (một) kéo màu trắng, 01 (một) xe mô tô biển số 60B3-52202, 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) quẹt gas, 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Nokia.

Tại Bản kết luận giám định số 200/PC54-GĐMT ngày 20/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong do Công an huyện Tân Phú gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng 0,0754 gam, loại Mathamphetamin; không hoàn lại mẫu vật gửi giám định do mẫu vật đã sử dụng hết trong công tác giám định.

Quá trình điều tra, đã làm rõ hành vi phạm tội của Ngô Tấn Đ như sau:

Ngô Tấn Đ khai nhận: Đ bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy vào khoảng đầu tháng 3/2018, khi đó Đ có quen biết với người đàn ông tên AL qua mạng xã hội Facebook (không biết họ tên thật và địa chỉ) nên đã 03 (ba) lần mua ma túy của Al về sử dụng, sau đó AL có đề nghị Đ giao ma túy của AL cho những người nghiện và có trả công cho Đ mỗi lần giao ma túy là số tiền 50.000đ thì Đ đồng ý. Mỗi khi có những người nghiện cần mua ma túy thì Đ điện thoại cho AL nói số lượng ma túy cần bán, sau đó Đ được AL chỉ dẫn đi đến lấy ma túy được AL giấu dưới tảng đá gần quán bún mắm thuộc Khu 9, thị trấn T.P và để lại tiền vào dưới tảng đá đó. Vào khoảng đầu tháng 3/2018 cho đến ngày 04/4/2018, trên địa bàn thị trấn T.P, huyện Tân Phú, Đ đã 03 (ba) lần giao ma túy của AL cho Diệp Xuân V, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng giữa tháng 3/2018, V điện thoại cho Đ để hỏi mua 01 (một) gói ma túy đá giá 300.000đ và hẹn giao dịch tại trước nhà V ở KM 125 thuộc Khu 5, thị trấn T.P thì Đ đồng ý. Đ điện thoại cho AL nói về số lượng ma túy cần bán và mượn xe mô tô 60M3-522.02 của anh Trương Lê Tấn Tài (Đ không nói với anh Tài mượn xe để đi giao ma túy) thì anh Tài đồng ý, Đ điều khiển xe đến lấy (một) gói ma túy đá đã được AL giấu dưới tảng đá gần quán bún mắm thuộc Khu 9, thị trấn T.P và để lại tiền 300.000đ vào dưới tảng đá đó, sau đó điều khiển xe đến địa điểm đã hẹn để giao ma túy cho V. Lần giao ma túy này, Đ được AL trả tiền công là 50.000đ bằng hình thức nạp tiền card điện thoại.

Lần thứ hai: Vào khoảng cuối tháng 3/2018, V gọi điện thoại cho Đ để hỏi mua 01 (một) gói ma túy đá giá 200.000đ và hẹn giao dịch tại đường hẻm thuộc Khu 5, thị trấn T.P thì Đ đồng ý. Đ đến chỗ V lấy tiền rồi điện thoại cho AL để lấy ma túy đá như lần trước, sau đó tiếp tục đem ma túy đến địa điểm đã hẹn để giao ma túy cho V. Lần giao ma túy này, Đ chưa được AL trả tiền công.

Lần thứ ba: Vào ngày 04/4/2018, giống như các lần trước, V gọi điện thoại cho Đ để hỏi mua 01 (một) gói ma túy đá giá 300.000đ và hẹn giao dịch tại Phòng 304 Nhà nghỉ C.H thuộc Khu 9, thị trấn T.P thì Đ đồng ý. Đ đến chỗ V lấy tiền rồi điện thoại cho AL để lấy ma túy đá như lần trước, sau đó khi đem ma túy đến địa

điểm đã hẹn để giao ma túy cho V thì bị Công an thị trấn T.P phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Theo cáo trạng số 61/CT-VKSTP-ĐN ngày 16/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Ngô Tấn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Ngô Tấn Đ từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, 01 (một) kéo màu trắng, 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) quẹt gas vì không còn giá trị sử dụng.

Sung công quỹ Nhà nước số tiền 50.000đ thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Ngô Tấn Đ là đối tượng nghiện ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng và để kiếm lời, từ khoảng giữa tháng 3/2018 đến ngày 04/4/2018, Đ đã có hành vi thực hiện 03 (ba) lần mua bán trái phép chất ma túy của đối tượng AL cho Diệp Xuân V để lấy tiền công, thu được số tiền 50.000đ bằng hình thức nạp tiền card điện thoại. Trong đó, ngày 04/4/2018, khi Đ đang giao 01 (một) gói ma túy loại Mathamphetamin cho V thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Diệp Xuân V, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản đối chất, kết luận giám định. Như vậy đủ cơ sở kết luận hành vi của Ngô Tấn Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Căn cứ quyết định hình phạt:

Bị cáo là người đã thành niên nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, còn trẻ nhưng do nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, lười lao động mà lại mong muốn có tiền tiêu xài, có ma túy để sử dụng thỏa mãn cho nhu cầu bản thân nên đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, với lỗi cố ý.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các chất ma túy của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Hiện nay, ma túy đã và đang là mối quan tâm lo lắng trong toàn xã hội nói chung và trên địa bàn huyện nói riêng . Việc mua bán trái phép chất ma túy một phần là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và hành vi phạm pháp luật khác, gây hủy hoại sức khỏe cho người sử dụng, khánh kiệt về kinh tế, giảm sút sức lao động sản xuất trong xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng với tình tiết định khung tăng nặng, vì vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo tự rèn luyện ý thức chấp hành pháp luật, tu dưỡng bản thân trở thành người công dân tốt sống có ích cho xã hội, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là có thái độ thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo pháp luật của Nhà nước.

[6] Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, 01 (một) kéo màu trắng, 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) quẹt gas vì không còn giá trị sử dụng.

Sung công quỹ Nhà nước số tiền 50.000đ thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) xe mô tô màu đen hiệu Winner biển số 60B3-522.02 và 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Nokia không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu anh Trương Lê Tấn T (bút lục 25, 39), trả lại chiếc điện thoại cho chủ sở hữu anh Diệp Xuân V (bút lục 81, 82) là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên AL (tên lưu trên số điện thoại của Đ) hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Quá trình điều tra, Ngô Tấn Đ còn khai nhận vào giữa tháng 3/2018, AL có gọi điện thoại cho Đ nhờ Đ giao ma túy cho đối tượng tên Lâm ở phía sau nhà thờ T.L thuộc xã P.T, huyện T.P. Qua làm việc với Diệp Xuân V thì V cho biết Đ ngoài việc bán ma túy cho V còn bán ma túy cho hai đối tượng tên Kim A (tên thật là Trần Kim A) và D (tên thật là Lê Văn D) ngụ tại thị trấn T.P, huyện Tân Phú. Cơ quan Điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa lấy được lời khai của các đối tượng này nên chưa có căn cứ xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với anh Trương Lê Tấn T là người cho Ngô Tấn Đ mượn xe mô tô biển số 60B3-522.02 nhưng không biết Đ đi giao ma túy nên không có cơ sở xử lý hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Tấn Đ (tên gọi khác: T) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1.1 Xử phạt bị cáo Ngô Tấn Đ 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/4/2018.

2. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng, 01 (một) kéo màu trắng, 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) quẹt gas vì không còn giá trị sử dụng (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú).

Buộc bị cáo Ngô Tấn Đ phải nộp 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) tiền thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Ngô Tấn Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu C thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Lan